

DANH SÁCH

Trợ cấp thôi việc đối với người lao động tại Hạt Đường bộ huyện

(Kèm theo Thông báo số 03/TB-NV ngày 11/4/2025 của Phòng Nội vụ huyện Bình Giang)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trú quán	Chức vụ - Đơn vị công tác	Thời gian làm việc thực tế được tính	Thời gian làm việc không đóng Bảo hiểm thất nghiệp	Thời gian làm việc tính trợ cấp thôi việc (năm, tháng)	Thời gian làm việc tính trợ cấp thôi việc được làm tròn (năm)	Hệ số lương hiện hưởng	Phụ cấp chức vụ	Phục cấp thâm niên vượt khung	Tiền lương bình quân 6 tháng gần nhất (đồng)	Mức trợ cấp được hưởng (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1	Phạm Văn Thương	20/8/1966	Thái Minh - Bình Giang - Hải Dương	Hạt trưởng Hạt Đường bộ huyện	03/1986-03/1990; 06/1994-12/2024	03/1986-03/1990; 06/1994-12/2008	18 năm 8 tháng	19	4.4	0.3		10,998,000	104,481,000	
2	Phạm Văn Toàn	06/6/1965	Thúc Kháng - Bình Giang - Hải Dương	Phó Hạt trưởng Hạt Đường bộ huyện	02/1984- 12/2024	02/1984 - 12/2008	24 năm 10 tháng	25	4.98	0.2	10%	13,286,520	166,081,500	
3	Đào Thị Hương	07/5/1981	Thúc Kháng - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	01/2002-12/2024	01/2002-12/2008; 03/2009-6/2009; 02/2014-07/2014	7 năm 10 tháng	8	4.4			10,296,000	41,184,000	
4	Lê Văn Hùng	02/02/1977	Bình Xuyên - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	01/2002-12/2024	01/2002-12/2008	7 năm	7	4.4			10,296,000	36,036,000	
5	Vũ Đình Hưng	08/10/1972	Tân Việt - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	09/1997-12/2024	09/1997-12/2008	11 năm 4 tháng	11.5	4.4			10,296,000	59,202,000	
6	Trịnh Văn Quý	05/02/1977	Thái Dương - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	09/1999-12/2024	09/1999-12/2008	9 năm 04 tháng	9.5	4.4			10,296,000	48,906,000	
7	Lê Thanh Chương	15/7/1965	TT Kê Sắt - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	9/1983-12/1986; 07/1999-12/2024	09/1983-12/1986; 07/1999-12/2008	12 năm 10 tháng	13	4.4			10,296,000	66,924,000	
8	Vũ Quốc Hanh	07/4/1976	Cổ Bì - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	07/1999-12/2024	07/1999-12/2008	9 năm 6 tháng	10	4.4			10,296,000	51,480,000	
9	Lê Tiến Đức	05/6/1972	Thái Minh - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	05/2004-12/2024	05/2004-12/2008	4 năm 8 tháng	5	4.4			10,296,000	25,740,000	

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trú quán	Chức vụ - Đơn vị công tác	Thời gian làm việc thực tế được tính	Thời gian làm việc không đóng Bảo hiểm thất nghiệp	Thời gian làm việc tính trợ cấp thôi việc (năm, tháng)	Thời gian làm việc tính trợ cấp thôi việc được làm tròn (năm)	Hệ số lương hiện hưởng	Phụ cấp chức vụ	Phục cấp thâm niên vượt khung	Tiền lương bình quân 6 tháng gần nhất (đồng)	Mức trợ cấp được hưởng (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
10	Nhữ Đình Cần	02/9/1979	Thái Minh - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	03/2003-12/2024	03/2003-12/2008	5 năm 10 tháng	6	4.4			10,296,000	30,888,000	
11	Nhữ Đình Ngân	11/9/1979	Thái Minh - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	01/2006-12/2024	01/2006-12/2008	3 năm	3	4.4			10,296,000	15,444,000	
12	Nguyễn Thị Sen	01/4/1984	Thái Hòa - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	01/2006-12/2024	01/2006-12/2008; 03/2013-8/2013; 9/2022-02/2023	4 năm	4	4.4			10,296,000	20,592,000	
13	Lê Minh Luận	28/4/1976	Bình Xuyên - Bình Giang -Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	8/2009-12/2024	0							-	
14	Phạm Thị Biển	15/01/1984	Vĩnh Hưng - Bình Giang -Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	10/2007-12/2024	10/2007-11/2009; 01/2016-06/2016; 07/2018-12/2018	3 năm 02 tháng	3.5	3.74			8,751,600	15,315,300	
15	Vũ Thị Linh	25/4/1977	Thái Minh - Bình Giang -Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	01/1995-12/2024	01/1995-12/2008	14 năm	14	4.4			10,296,000	72,072,000	
16	Phạm Thị Bến	01/3/1977	Thái Minh - Bình Giang -Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	03/1996-12/2024	03/1996-12/2008; 01/2013-06/2013	13 năm 04 tháng	13.5	4.4			10,296,000	69,498,000	
17	Nguyễn Thị Thu	10/01/1977	TT Gia Lộc - Bình Giang - Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	08/2002-12/2024	08/2002-12/2008	6 năm 5 tháng	6.5	4.4			10,296,000	33,462,000	
18	Đình Văn Hân	24/6/1974	Vĩnh Hồng - Bình Giang -Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	03/2003-12/2024	03/2003-12/2008	5 năm 10 tháng	6	4.4			10,296,000	30,888,000	
19	Bùi Minh Hiếu	02/02/1973	Vĩnh Hồng - Bình Giang -Hải Dương	Công nhân Hạt Đường bộ	06/1990-12/2008	06/1990-12/2008	18 năm 7 tháng	19	4.4			10,296,000	97,812,000	
	TỔNG CỘNG												986,005,800	

(Bằng chữ: Chín trăm tám mươi sáu triệu không trăm linh năm nghìn tám trăm đồng)